TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày: 10- 01- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN NHÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Duy Trinh

Ông Võ Cư

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trung Trực - Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST-QĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Xuân H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 5 năm 1989, tại huyện H, tỉnh Bình Định;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông và phụ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Đ, sinh năm 1961, con bà Hồ Thị B– sinh năm 1965; Vợ sau: Đặng Thị Ngọc L – sinh năm 1995; vợ trước: Huỳnh Thị T, sinh năm 1991 (đã ly hôn); có con với vợ trước tên Lương Huỳnh Thanh H1, sinh năm 2012 hiện sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh; tiền án: Ngày 26/3/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản và tội Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự phúc thẩm số 54/HSPT ngày 26/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định; ngày 07/10/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tiền

sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2018, tạm giam từ ngày 05/10/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Phổ, bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người bị hại:

+ Bà Huỳnh Thị Tân C – sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+ Ông Lê H2 – sinh năm 1966 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+ Ông Dương Văn B1 – sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Đặng Thị Ngọc L – sinh năm 1995(Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định

+ Công ty tài chính TNHH MTV N

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 Đ, p 12, q 4, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Đức T – sinh năm 1989 (Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Huỳnh Ngọc T – sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+Anh Lữ Ngọc H –sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+ Chị Lương Thị Bích K – sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định

+ Chị Nguyễn Thị My N – sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định

+ Chị Nguyễn Thị Kiều L – sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Bị cáo Lương Xuân H nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 01 giờ ngày 20/9/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 77C1- 584.18 đi từ xã Hoài Châu, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi để trộm cắp tài sản, khi đến xã Phổ Châu, bị cáo điều khiển xe đi trên đường bê tông liên thôn Châu Me, xã Phổ Châu thấy nhà bà Huỳnh Thị Tân C

không đóng cửa, bị cáo dừng xe trước cửa và đi vào phòng khách thấy có 01 (một) laptop hiệu DELL, màu đen, không có pin; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J2 Prime, màu hồng để trên bàn gỗ, bị cáo lấy trộm số tài sản trên; sau đó tiếp tục đi vào bên trong phòng ngủ và trộm 01 (một) cái ví da, bên trong có 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 01 (một) USD và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 05 (năm) USD, 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) thẻ hội viên Hội Nông dân mang tên Lương B (là chồng của bà C), bị cáo tiếp tục đi đến vị trí vợ chồng bà C đang ngủ để tìm kiếm tài sản thì đụng vào người của bà C, bà C phát hiện nên bị cáo bỏ chạy ra ngoài mang theo số tài sản trộm cắp được điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Lần 2: Khoảng 02 giờ ngày 20/9/2018, bị cáo Lương Xuân H đến nhà của ông Lê H2 ở thôn C, xã P, huyện Đ, thấy cửa chính không đóng, bị cáo dừng xe lại, trèo qua tường rào vào nhà ông Lê H2, bị cáo đi vào phòng khách lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWE - Y511, màu vàng đang sạc pin để dưới nền nhà, bị cáo tiếp tục đi vào bên trong phòng ngủ trộm 01 (một) cái ví da để trong túi xách treo trên móc đồ ngay góc tường phòng ngủ, bên trong ví da có: 01 (một) tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 100 (một trăm) USD và 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 03 (ba) giấy chứng minh nhân dân mang tên: Lê H2, Nguyễn Thị N (vợ ông H2) và Lê Chí D (con trai ông H2), bị cáo tiếp tục đi đến nơi của vợ chồng ông H2 đang ngủ để tìm kiếm tài sản thì bị bà N phát hiện, nên bị cáo mang theo số tài sản trộm cắp được chạy ngoài, trèo qua tường rào điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Sau khi thực hiện 02 vụ trộm tài sản trên, bị cáo H điều khiển xe mô tô chạy trên Quốc lộ 1A vào hướng Nam, khi đến thôn Hưng Long, xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, bị cáo dừng lại bên lề đường phía Tây để kiểm tra tài sản vừa trộm cắp được, bị cáo lấy số tiền trong hai cái ví da để lại giấy tờ cá nhân, rồi cất giấu hai cái ví da cùng với máy laptop vào bụi cây bên lề đường, sau đó điều khiển xe mô tô về nhà. Tài sản trộm cắp được, bị cáo đưa cho Đặng Thị Ngọc L là vợ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J2 Prime để sử dụng; điện thoại di động hiệu HUAWEI- Y511 cho Lương Trung H3, sinh năm 1996 ở thôn T, xã H, H, Bình Định sử dụng; 02 (hai) tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 01 (một) USD và 05 (năm) USD bị cáo đã làm mất ở đâu không rõ; số tiền Việt Nam đồng bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết; tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 100 (một trăm) USD thì bị cáo cất giữ và mang theo trên người.

Lần 3: Khoảng 02 giờ ngày 23/9/2018, sau khi hát karaoke cùng với Lương Trung H3 tại quán A. Quân tại xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ, Lương Xuân H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 77C1- 584.18 chở chở bị cáo Hiệu đi về theo đường bê tông liên thôn đến đoạn đường thuộc thôn Nga Mân, xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ thì bị cáo bảo Hiếu dừng xe lại để đi vệ sinh, sau đó bị cáo H một mình đi bộ đến nhà ông Dương Văn B1 nhìn thấy cổng ngõ không khóa nên bị cáo mở cổng ngõ đi vào nhà, dùng tay kéo cửa nhà bếp vào trong thấy ông B1 đang nằm ngủ, trên đầu gường có 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A8, nên bị cáo lấy điện thoại di động thì bị ông B1phát hiện, bị cáo cầm điện thoại trộm được bỏ chạy ra ngoài, sau đó H3 điều khiển xe mô tô chở bị cáo H chạy về nhà. Điện thoại di động

trộm cắp được, bị cáo H cất giấu vào trong cốp xe mô tô biển kiểm soát: 77C1-584.18.

Ngày 28/9/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Phổ phát hiện nên đã ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Lương Xuân H.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Phổ vào ngày 02/10/2018, kết luận tổng giá trị tài sản do bị cáo Lương Xuân Htrộm cắp nêu trên có tổng giá trị là 17.775.730 đồng (mười bảy triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn, bảy trăm ba mươi đồng). Trong đó: Ngày 20/9/2018 bị cáo trộm 02 lần, lần thứ nhất trộm tại nhà của bà Huỳnh Thị Tân C giá trị là 7.133.230 đồng; lần thứ 02 trộm tại nhà của ông Lê H2 có giá trị là 4.522.500 đồng; lần 3 vào ngày 23/9/2018 trộm tại nhà của ông Dương Văn B1 có giá trị là 6.120.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT – VKS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ truy tố bị cáo H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Đức Phổ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lương Xuân H từ 30 đến 36 tháng tù.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Xuân Hiệu có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 và có 01 tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lương Xuân H không có nghề nghiệp và không có nguồn thu nhập, nên đề nghị không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Phổ đã thu giữ của bị cáo Lương Xuân H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA EXCITER, màu sơn: Đen, biển kiểm soát: 77C1- 584.18, số khung: 715108, số máy: 743839 và số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) và đã thu giữ số tài sản do bị cáo trộm cắp gồm: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A8, màu vàng, mặt phía sau có dòng chữ và số: SM-A800F MADE IN VIET NAM BY SAMSUNG, IMEI: 353002/07/333177/8; IMEI: 353003/07/333177/6; 01 (một) máy laptop, hiệu DELL, màu đen, không có pin, phía dưới đế máy có dòng chữ và số: BCM 94313HMGB ETA-358/2009/WRLO13840/POSTEL/2010; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu hồng, trong thân điện thoại có dòng chữ và số: Model: SM-G532G/DS, IMEI: 355213/09/867593/7, IMEI: 355214/09/867593/5; 01 (một) tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 100 (một trăm) USD, trên tờ tiền có dòng chữ và số: ONE HUNDRED DOLLARS THE UNITED STATES OF AMERICA, LE54466915.

Đối với xe mô tô BKS 77C1- 584.18, xe này do vợ chồng của bị cáo H, chị Đặng Thị Ngọc L mua trả góp nhưng bị cáo Hiệu đứng tên chủ sở hữu và khi mua có thế chấp giấy tờ xe mô tô cho Công ty Tài chính TNHH MTV N, việc bị cáo H sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội thì bà Đặng Thị Ngọc L không biết nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo giá trị ½ giá trị của xe mô tô vì đây là tài sản chung của vợ chồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.600.000 đồng của bị cáo Hiệu để đảm bảo việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Phổ đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Tân C: 01 (một) laptop hiệu DELL, màu đen, không có pin; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J2 Prime, màu hồng; 01 (một) cái ví da, 01 (một) giấy phép lái xe và 01 (một) Thẻ hội viên Hội nông dân mang tên Lương B. Đối với tài sản còn lại do bị cáo H trộm cắp không thu hồi được, bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét. Trả lại cho ông Dương Văn B2: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy A8, màu vàng, mặt phía sau có dòng chữ và số: SM-A800F MADE IN VIET NAM BY SAMSUNG, IMEI: 353002/07/333177/8; IMEI: 353003/07/333177/6. Bị hại Dương Văn B2 không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét. Trả lại cho ông Lê H2: 01 (một) tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 100 (một trăm) USD; 01 (một) cái ví da; 03 (ba) giấy chứng minh nhân dân mang tên: Lê H2, Nguyễn Thị N và Lê Chí D. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWE - Y511, màu vàng và 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng do bị cáo H trộm cắp không thu hồi được, bị hại Lê H2 yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản này. Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho ông Lê H2 giá trị tài sản nêu trên.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Phổ; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lương Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định bị cáo H 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 01 giờ ngày 20/9/2018, bị cáo trộm cắp của bà Huỳnh Thị Tân C 01 (một) laptop hiệu DELL, màu đen, không có pin; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J2 Prime, màu hồng; 01 (một) cái ví da, bên trong có: 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 01 (một) USD và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 05

(năm) USD, 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) thẻ hội viên Hội Nông dân mang tên Lương B là chồng của bà C. Lần 2: Khoảng 02 giờ ngày 20/9/2018, bị cáo trộm cắp của ông Lê H2 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWE - Y511, màu vàng; 01 (một) cái ví da bên trong có 01 (một) tờ tiền ngoại tệ USD mệnh giá 100 (một trăm) USD, 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), 03 (ba) giấy chứng minh nhân dân mang tên: Lê H2, Nguyễn Thị N (vợ ông H2) và Lê Chí D (con trai ông H2). Lần 3: Khoảng 02 giờ ngày 23/9/2018, bị cáo trộm của ông Dương Văn B2 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A8 để trên đầu giường thì bị ông Dương Văn B2 phát hiện, bị cáo cầm điện thoại trộm được bỏ chạy ra ngoài, sau đó H3 điều khiển xe mô tô chở bị cáo chạy về nhà.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Lương Xuân H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân, lợi dụng chủ quan mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, trong khoảng thời gian từ ngày 20/9/2018 đến ngày 23/9/2018, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản 03 lần với tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt có giá trị là: 17.775.730 đồng (mười bảy triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm ba mươi đồng). Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Xuân H chưa được xóa án tích mà tiếp tục 02 lần thực hiện hành vi phạm tội mỗi lần đủ cấu yêu tố cấu thành tội phạm, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo Lương Xuân H có nhân thân xấu, ngày 26/3/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Cướp giật tài sản và tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/10/2017, bị cáo được ra tù về địa phương sinh sống. Nhưng lại không lấy đó làm bài học để răn mình mà lại tiếp tục phạm tội nên cần xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Bị cáo Lương Xuân H không có nghề nghiệp và không có nguồn thu nhập, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ đã trả lại tài sản mà bị cáo trộm cắp cho các bị hại Huỳnh Thị Tân C và Dương Văn B2. Các bị hại đều không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Bị cáo chưa trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWE - Y51101 và 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng cho bị hại ông Lê H2. Nên, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lê H2 giá trị 01 điện thoại di động hiệu HUAWE - Y511 màu vàng là 2.190.000 đồng và 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng, tổng cộng là 2.690.000 đồng (hai triệu sáu trăm chín chục nghìn đồng).

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

[9.1] Xe mô tô BKS 77C1- 584.18 do bị cáo và vợ là chị Đặng Thị Ngọc L mua trả góp trong thời kỳ hôn nhân là tài sản chung của vợ chồng bị cáo nhưng do bị cáo H đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo Hiệu sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội thì chị Đặng Thị Ngọc L không biết nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước ½ giá trị của xe mô tô BKS 77C1- 584.18 (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ). Hoàn trả cho chị L ½ giá trị xe mô tô BKS 77C1-584.18.

[9.2] Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo H để đảm bảo việc thi hành án (theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 07 tháng 11 năm 2018 giữa Công an huyện Đức Phổ và Kho bạc Nhà nước huyện Đức Phổ).

[10] Việc bị cáo H và chị Đặng Thị Ngọc L mua trả góp xe mô tô BKS 77C1-584.18 và thế chấp giấy tờ xe mô tô cho Công ty Tài chính TNHH MTV N; trường hợp bị cáo H và chị L vi phạm thỏa thuận trả nợ thì Công ty Tài chính TNHH MTV N có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[11] Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định Lương Trung H3 là người được bị cáo H cho điện thoại di động hiệu HUAWEI - Y511do trộm cắp mà có để sử dụng và ngày 23/9/2018, Lương Xuân H3 là người cùng điều khiển xe mô tô BKS 77C1-584.18 chở bị cáo H trộm cắp tài sản của ông Dương Văn B2. Bị cáo H khai H3 không biết mục đích chở bị cáo là để trộm cắp tài sản và hiện nay Hiếu không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Phổ sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[12] Đối với chị Đặng Thị Ngọc L được bị cáo H cho điện đi động hiệu SAMSUNG Galaxy J2 Prime để sử dụng, nhưng chị L không biết điện thoại này là do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Đặng Thị Ngọc L là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lương Xuân H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Lương Xuân Hiệu 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Buộc bị cáo Lương Xuân H phải bồi thường cho bị hại ông Lê Hộp số tiền là 2.690.000 đồng (hai triệu sáu trăm chín chục nghìn đồng)

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước ½ giá trị của xe mô tô BKS 77C1- 584.18 (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ). Hoàn trả cho chị Đặng Thị Ngọc L ½ giá trị xe mô tô BKS 77C1- 584.18.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Lương Xuân H để đảm bảo việc thi hành án (theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 07 tháng 11 năm 2018 giữa Công an huyện Đức Phổ và Kho bạc Nhà nước huyện Đức Phổ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Xuân H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại ông Lê H2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại bà Huỳnh Thị Tân C, ông Dương Văn B2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an huyện Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Phổ;
- Bị cáo;

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.;
- Lưu văn phòng.

Trần Thanh Sang